

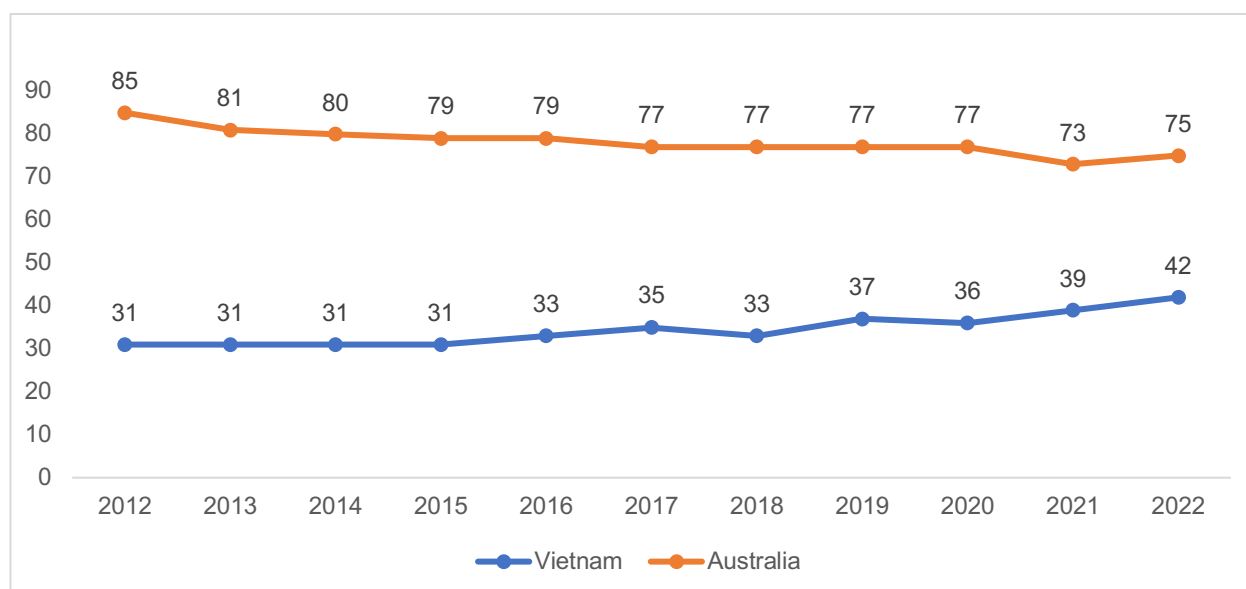
KINH NGHIỆM PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG TRONG HỆ THỐNG TƯ PHÁP TẠI AUSTRALIA VÀ BÀI HỌC CHO VIỆT NAM

Ls. Nguyễn Hưng Quang*

Đặt vấn đề

Cộng hoà liên bang Australia gồm có 6 bang và 2 vùng lãnh thổ là một nước có điểm và xếp hạng tốt theo Chỉ số Cảm nhận Tham nhũng (năm 2022 có tổng điểm là 75/100 và xếp hạng 13/180 quốc gia) dù điểm số có giảm đi. Ngược lại, Việt Nam có xếp hạng thấp hơn (điểm 42/100), Việt Nam lại là nước tăng điểm tốt thường xuyên qua các năm (xem Hình 1)¹.

Hình 1: Điểm số của Australia và Việt Nam theo Chỉ số Cảm nhận Tham nhũng trong 10 năm qua



Liên bang Australia có lịch sử chống tham nhũng từ rất sớm. Là nước thực hiện phòng, chống tham nhũng có khoa học, có chương trình giáo dục phòng, chống tham nhũng tại cộng đồng, trường học và trong từng lĩnh vực của đời sống xã hội, Australia đã tham gia Công ước Liên hiệp quốc về chống tham nhũng và

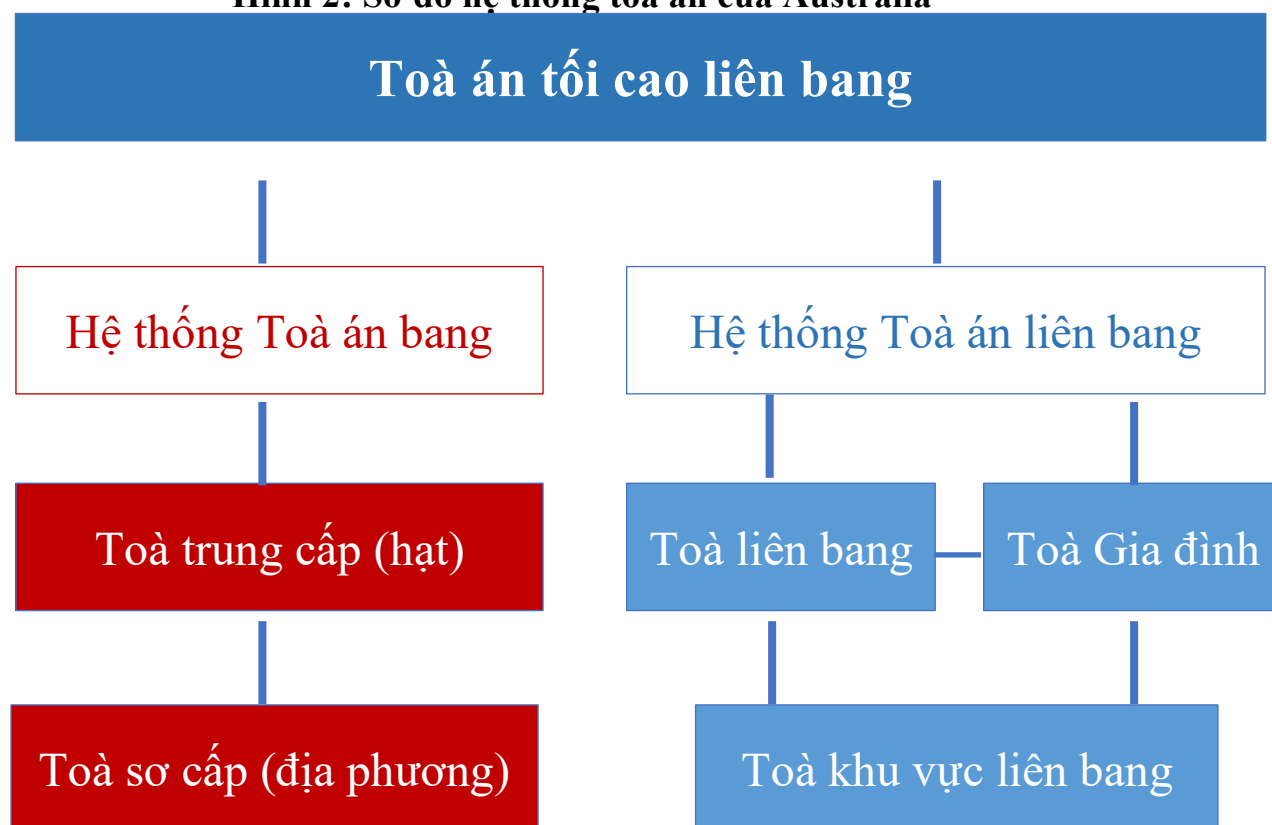
Tác giả là luật sư hành nghề từ năm 1996, sáng lập và điều hành Văn phòng Luật sư NHQuang&Cộng sự từ năm 2004, Chủ tịch Trung tâm hoà giải thương mại quốc tế Việt Nam (VICMC)

¹ Đánh giá dựa trên xếp hạng Chỉ số Cảm nhận Tham nhũng năm 2022 của Australia tại: <https://www.transparency.org/en/cpi/2022/index/aus>; Đánh giá dựa trên xếp hạng Chỉ số Cảm nhận Tham nhũng năm 2022 của Việt Nam tại: <https://www.transparency.org/en/cpi/2022/index/vnm>

Công ước OECD về chống hối lộ, được tổ chức Minh bạch quốc tế xếp thứ hạng cao theo Chỉ số Cảm nhận Tham nhũng. Ở Australia, hành vi tham nhũng có thể xảy ra ở các cơ quan công an, quản lý, thiếu tính minh bạch, thiếu sự kiểm soát bên trong và bên ngoài; quản lý các nguy cơ không tốt và thông qua một số hành vi tham nhũng khác như lợi dụng, thiên vị cho người thân, bạn bè khi phân bổ nguồn lực².

Hệ thống tư pháp của Australia ảnh hưởng bởi hệ thống tư pháp thông pháp (common law) của Anh Quốc³. Hệ thống tư pháp của Australia được tổ chức theo cấu trúc hệ thống nhà nước liên bang. Hệ thống tòa án liên bang chỉ giải quyết các vấn đề pháp lý của pháp luật liên bang. Tòa án tối cao (High Court) của Australia xem xét lại (appeal) tất cả các nghị quyết, bản án và ý kiến của cả tòa án liên bang và tòa án bang⁴. Tòa án tối cao Australia có trách nhiệm giải thích Hiến pháp như một tòa án hiến pháp⁵.

Hình 2: Sơ đồ hệ thống tòa án của Australia⁶



² Ngô Quốc Thái, Liên bang Úc với công cuộc phòng, chống tham nhũng, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp số 22(183), tháng 11/2010, <http://www.lapthap.vn/Pages/tintuc/tinchitiet.aspx?tintucid=207353>

³ Marcos Iglesias Carrera và Andrew Banfield, Tham nhũng tư pháp: một nghiên cứu so sánh về sự công bằng tư pháp (*Judicial Corruption: a comparative study of Judicial fairness*), 2016, trang 3.

⁴ Marcos Iglesias Carrera và Andrew Banfield, sđd, trang 3.

⁵ Marcos Iglesias Carrera và Andrew Banfield, sđd, trang 3.

⁶ Digital Classroom, The Australian Court Hierarchy, <https://digital-classroom.nma.gov.au/learning-modules/law-and-democracy-defining-moments/11-what-role-high-court>; Marcos Iglesias Carrera và Andrew Banfield, sđd, trang 4.

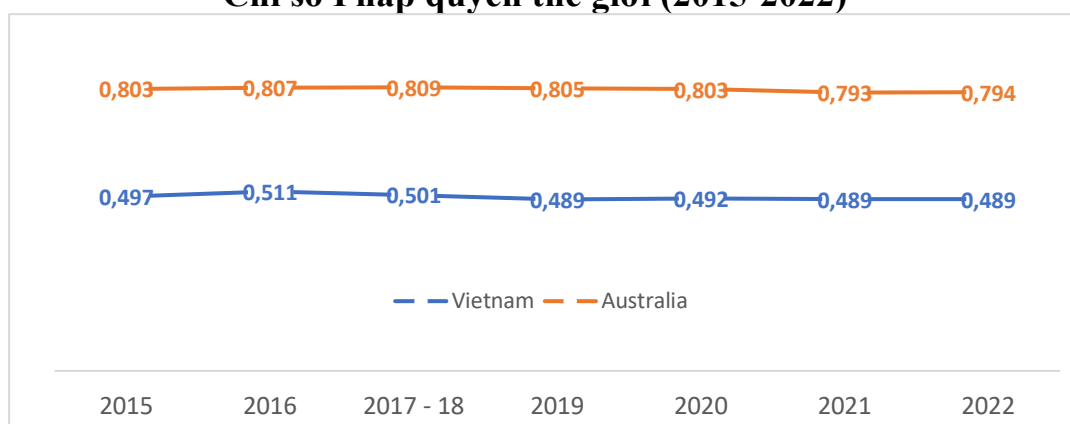
Hệ thống tư pháp của Australia được đánh giá khá độc lập, xếp hạng thứ 13/140 quốc gia theo Chỉ số Pháp quyền thế giới (World Rule of Law Index) năm 2022⁷ và được công nhận rộng rãi là một trong những hệ thống hoạt động hiệu quả nhất trên toàn cầu. Australia thường có thứ hạng tốt trên các bảng xếp hạng về môi trường kinh doanh, phát triển kinh tế như thông tin tại Bảng 1 dưới đây:

Bảng 1: Một số chỉ số liên quan đến hoạt động thực thi tư pháp của Australia và Việt Nam

CHỈ SỐ	THỨ HẠNG		CHỈ SỐ CẤU PHẦN	THỨ HẠNG	
	Việt Nam	Australia		Việt Nam	Australia
Chỉ số Pháp quyền thế giới (số liệu 2022)	84/140	13/140	Không tham nhũng	88/140	14/140
			Tham nhũng trong lĩnh vực tư pháp	115/140	11/140
Chỉ số Năng lực cạnh tranh toàn cầu 4.0 (số liệu 2017-2018)	55/137	21/137	Độc lập tư pháp	84/137	8/137
			Tội phạm có tổ chức	69/137	30/137
			Độ tin cậy vào lực lượng cảnh sát	74/137	14/137

Kết quả so sánh Việt Nam và Australia kể từ năm 2015 đến 2022 về Chỉ số Pháp quyền thế giới (World Rule of Law Index) cho thấy Australia luôn tốt hơn Việt Nam (Hình 3):

Hình 3: So sánh điểm số chung của Australia và Việt Nam Chỉ số Pháp quyền thế giới (2015-2022)



⁷ Dự án Công lý Thế giới (World Justice Project), Chỉ số Pháp quyền (Rule of Law Index), Australia, <https://worldjusticeproject.org/rule-of-law-index/global/2022/Australia/>

Chỉ số “Không có tham nhũng” (Absence of corruption) là chỉ số thành phần của

Chỉ số Pháp quyền thế

giới cũng

cho thấy

Australia

luôn tốt

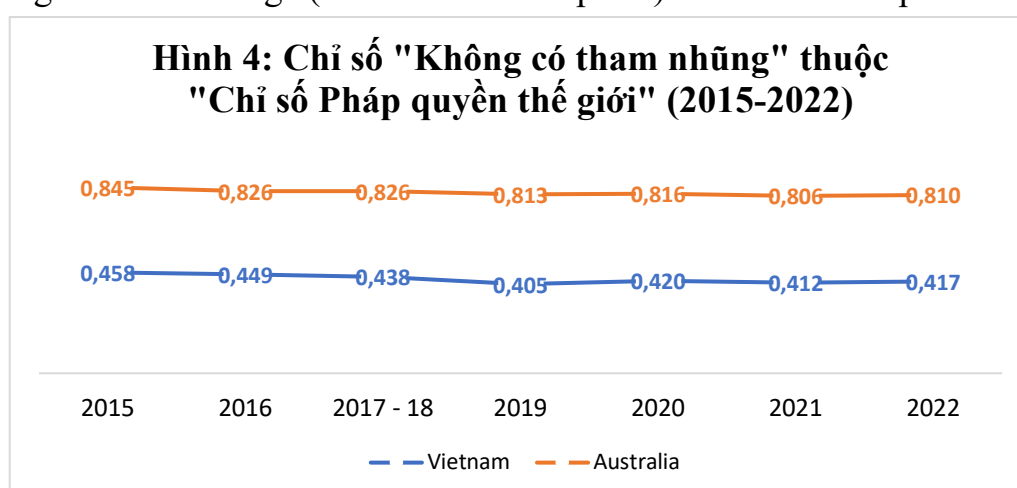
hơn Việt

Nam

(Hình 4).

Trong cấu

trúc thành



phần của chỉ số “Không có tham nhũng” (Absence of corruption) thì nội dung đánh giá không có tham nhũng trong hệ thống tư pháp của Australia cũng tốt hơn so với Việt Nam, như Chỉ số “Quan chức nhà nước trong hệ thống tư pháp không sử dụng thẩm quyền công cho lợi ích riêng” (Government officials in the judicial branch do not use public office for private gain) và Chỉ số “Quan chức nhà nước trong cơ quan cảnh sát và quân đội không sử dụng thẩm quyền công cho lợi ích riêng” (Government officials in the police and the military do not use public office for private gain)⁸.

Tuy nhiên, tình trạng tham nhũng ở Australia vẫn tồn tại, hệ thống tư pháp của Australia giai đoạn gần đây có những vấn đề về tham nhũng mặc dù là hiếm xảy ra⁹. Các cựu thẩm phán của Australia đang có những vận động đề nghị Nghị viện liên bang và Chính phủ của Australia cần phải tiếp tục nỗ lực hơn nữa trong cuộc chiến chống tham nhũng¹⁰.

Để đạt được các thành tựu trong việc nâng cao chất lượng liên chính tư pháp, xây dựng một hệ thống tư pháp liên chính như đã nêu ở trên, hệ thống tư pháp tại Australia đã áp dụng nhiều biện pháp, trong đó có thể kể đến:

⁸ Dự án Công lý Thế giới (World Justice Project), Chỉ số Pháp quyền (Rule of Law Index), Toàn cầu, <https://worldjusticeproject.org/rule-of-law-index/global>

⁹ David Crowe, Lo ngại tham nhũng khiến 31 thẩm phán phải can thiệp bầu cử (Corruption concerns prompt 31 judges to make rare election intervention), Báo Buổi sáng Sydney (The Sydney Morning Herald), 2022, <https://www.smh.com.au/politics/federal/corruption-concerns-prompt-31-judges-to-make-rare-election-intervention-20220517-p5am1b.html>

¹⁰ Meagan Dillon, Cựu thẩm phán Bob Harrap bị bỏ tù vì tham nhũng, ba đồng phạm bị phạt (Former magistrate Bob Harrap jailed for corruption, three co-accused penalised), Báo Tin tức (News), 2020, <https://www.abc.net.au/news/2020-12-04/former-magistrate-bob-harrap-jailed-for-corruption-offences/12950100>; Ugur Nedim, Các thẩm phán và chính trị gia của chúng ta có tham nhũng không? (Are Our Judges and Politicians Corrupt?), Luật sư Hình sự Sydney (Sydney Criminal Lawyers), 2015, <https://www.sydneycriminallawyers.com.au/blog/are-our-judges-and-politicians-corrupt/>

1. Cải cách pháp luật

Trong những năm gần đây, ngày càng có nhiều lời kêu gọi cải cách quy trình tuyển chọn tư pháp ở Australia mặc dù quốc gia này đã thành lập Ủy ban Cải cách pháp luật (Australian Law Reform Committee -ALRC) từ năm 1975¹¹. Các kêu gọi cải cách pháp luật và hệ thống tư pháp ở Australia tập trung vào quá trình bổ nhiệm Thẩm phán vẫn còn bí mật, khép kín và khả năng can thiệp chính trị quá cao hoặc có lợi ích cá nhân, mặc dù các đánh giá độc lập bên ngoài về hệ thống tư pháp của Australia (như đã phân tích ở trên) vẫn xác định đây là hệ thống có tính minh bạch, niềm tin vào các Thẩm phán cao và hệ thống được coi là có mức độ tham nhũng thấp¹².

ALRC là một cơ quan độc lập của Chính phủ Australia. Hiện tại ALRC hoạt động theo Đạo luật Ủy ban Cải cách Luật pháp Úc năm 1996 (Cth) (Đạo luật ALRC) cũng như Đạo luật Quản trị Công, Hiệu suất và Trách nhiệm giải trình 2013 (Cth) (Đạo luật PGPA) và Đạo luật Dịch vụ Công năm 1999 (Cth). ALRC chịu trách nhiệm trước Nghị viện thông qua Bộ trưởng tư pháp chịu trách nhiệm về ALRC. Mỗi đề xuất cải cách pháp luật được gửi cho Bộ trưởng tư pháp theo các nội dung:

- Quy định pháp luật có phù hợp với điều kiện và nhu cầu hiện hành của xã hội;
- Xử lý những bất cập trong pháp luật;
- Đơn giản hóa luật;
- Áp dụng các phương pháp mới hoặc hiệu quả hơn để thực thi pháp luật và thực thi công lý;
- Thúc đẩy sự thống nhất về pháp luật giữa các bang và vùng lãnh thổ; và
- Cải thiện điều kiện tiếp cận công lý¹³.

ALRC thường xuyên đưa ra các đề xuất cải cách pháp luật. Liên quan tới công tác phòng chống tham nhũng và cải cách tư pháp, ALRC đã đưa ra các khuyến nghị như: đề xuất về quy trình bổ nhiệm Thẩm phán và khiếu nại, đề xuất các giải pháp về bảo đảm khách quan, vô tư trong hoạt động tư pháp, xây dựng chính phủ mở (open government), đề xuất xây dựng bộ phận chuyên trách về liêm chính (integrity commissioner), sửa đổi quy trình xử lý khiếu nại đối với cơ quan cảnh sát¹⁴...

¹¹ David Weisbrot và Brian Opeskin, Ủy ban Cải cách Luật pháp Úc – Lời hứa Cải cách Luật pháp (*The Australian Law Reform Committee – The Promise of Law Reform*), Chương 30, trang 1.

¹² Marcos Iglesias Carrera và Andrew Banfield, sđd, trang 24

¹³ Chính phủ Úc (*Australian Government*), Vai trò và Chức năng của ALRC (*Role and Function of the ALRC*), <https://www.transparency.gov.au/annual-reports/australian-law-reform-commission/reporting-year/2018-2019-5>; Ủy ban Cải cách pháp luật của Úc (*The Australian Law Reform Committee*), Giới thiệu chung (*About*), <https://www.alrc.gov.au/about/>.

¹⁴ Ủy ban Cải cách pháp luật của Úc (*The Australian Law Reform Committee*), Các yêu cầu trước đây (*Past Inquiries*), <https://www.alrc.gov.au/past-inquiries/>.

Năm 2022, Nghị viện liên bang Australia đã thông qua Đạo luật Ủy ban chống tham nhũng quốc gia 2022 và luật liên quan để thành lập cơ quan chống tham nhũng liên bang (NACC) với quyền hạn rộng lớn để điều tra hành vi tham nhũng liên quan đến các quan chức nhà nước, bao gồm cả hành vi xảy ra trước khi thành lập NACC. Ủy ban được thiết kế để hoạt động độc lập với Chính phủ¹⁵. Chính phủ Australia kỳ vọng Ủy ban sẽ bắt đầu hoạt động vào giữa năm 2023¹⁶.

2. Công tác lựa chọn, bổ nhiệm và thăng tiến của Thẩm phán

Hiến pháp Australia quy định về quy trình bổ nhiệm tư pháp tại Chương III, mục 72. Đối với các thẩm phán của Tòa án tối cao liên bang và các tòa án khác do Nghị viện thành lập sẽ được Toàn quyền bổ nhiệm. Theo quy định, Thẩm phán được Chính phủ hoặc Thủ tướng đề cử và ứng cử viên tuyên thệ nhậm chức trước Toàn quyền¹⁷. Trên thực tế, Bộ trưởng tư pháp và Thủ tướng đề cử Thẩm phán mới. Bộ trưởng tư pháp có trách nhiệm tham khảo ý kiến trước khi đề cử một Thẩm phán mới của Tòa án tối cao¹⁸. Ngoài được đề cử, một trong những điều kiện để được trở thành Thẩm phán của Tòa án tối cao liên bang là ứng cử viên phải từng là Thẩm phán của Tòa án liên bang hoặc Tòa án bang/vùng lãnh thổ ít nhất là 5 năm¹⁹.

Quy trình bổ nhiệm Thẩm phán ở các bang và vùng lãnh thổ do Nội các của bang lựa chọn, Tổng chưởng lý (người đứng đầu cơ quan tư pháp) đề xuất để Thống đốc bang bổ nhiệm. Tiêu chuẩn về tính chuyên nghiệp, tính độc lập và tính liêm chính là những tiêu chuẩn cần có trong nhiều tiêu chuẩn để tuyển chọn và bổ nhiệm Thẩm phán²⁰. Một số bang có quy định riêng về tiêu chuẩn, trình tự bổ

¹⁵ Cơ quan Tổng chưởng lý (*Attorney-General's Department*), Quy định về Ủy ban Chống tham nhũng Quốc gia (*National Anti-Corruption Commission Legislation*)

<https://www.ag.gov.au/integrity/anti-corruption/national-anti-corruption-commission-legislation>; Thanh tra Việt Nam, Australia thành lập Ủy ban Chống tham nhũng quốc gia, 2022, <https://thanhtravietsam.vn/preview/pid/0/newid/201932>

¹⁶ Jeremy Chenoweth, Andrew Westcott, Camilla Wayland, Ian Bolster, Mark Bradley, Luke Carbon, James Clarke, Adam Firth, Thomas Gaffney, Rani John, Imogen Loxton, John Pavlakis and Robert Todd (2023), Xu hướng hiện tại trong các tranh chấp ở Úc (*Current trends in Australian disputes*) <https://www.lexology.com/library/detail.aspx?g=3748c45b-8cd6-4856-96cd-a79833ff7c86>

¹⁷ Đạo luật Tòa án Tối cao Úc 1979 (*High Court Act of Australia 1979*), Mục 72.

¹⁸ George Williams, “Một cách tốt hơn để chọn thẩm phán” (“*A Better Way to Choose Judges*”), Báo Buổi sáng Sydney (*The Sydney Morning Herald*), 2009 <http://www.smh.com.au/federal-politics/political-opinion/a-better-way-to-choose-judges-20090907-fe33.html>

¹⁹ Đạo luật Tòa án Tối cao Úc 1979 (*High Court Act of Australia 1979*), Mục 7.

²⁰ Nghị viện Úc (*Parliament of Australia*), Bổ nhiệm Thẩm phán (*Judicial Appointment*), 2021, https://www.aph.gov.au/About_Parliament/Parliamentary_Departments/Parliamentary_Library/FlagPost/2021/November/Judicial_Appointments; Trường Tư pháp Victoria (*Judicial College of Victoria*),

nhệm đối với các Thẩm phán của bang²¹. Ví dụ ở bang Queensland, các ứng cử viên cho chức danh Thẩm phán phải từng là luật sư tranh tụng hoặc luật sư tư vấn của Tòa án Tối cao ít nhất 5 năm giữ chức vụ²². Đối với bang Victoria, trong một quảng cáo về tuyển chọn Thẩm phán có mở rộng cho các những người làm trong hệ thống tư pháp (gồm hệ thống Toà án, Công tố và Điều tra).

Để bảo đảm tính độc lập tư pháp, các Thẩm phán, Hiến pháp của Australia quy định các Thẩm phán nghỉ hưu khi đến 70 tuổi. Tuy nhiên Nghị viện liên bang có thể hạ độ tuổi của Thẩm phán ở các toà cấp dưới, trừ Tòa án Tối cao liên bang²³.

3. Thu nhập của Thẩm phán

Một trong những nguyên tắc nhằm bảo đảm tính độc lập tư pháp ở Australia là bảo đảm thu nhập của Thẩm phán²⁴. Thù lao của các thẩm phán liên bang do một Hội đồng Thù lao Liên bang độc lập ấn định. Theo Đạo luật Lương hưu của Thẩm phán năm 1969, các Thẩm phán Liên bang được hưởng khoản trợ cấp bằng 60% tiền lương của họ sau khi đủ 60 tuổi và có 10 năm làm Thẩm phán trở lên²⁵.

Nguyên tắc trả lương cho Thẩm phán ở Australia là phải rõ ràng, cố định vào thời điểm bổ nhiệm và không giảm trong nhiệm kỳ²⁶. Năm 1877, Tòa án Tối cao của bang New South Wales cho rằng lương của Thẩm phán luôn phải trả đủ ngay cả khi thẩm phán không thực hiện nhiệm vụ. Mục tiêu của các quy định này để hạn chế nhánh hành pháp yêu cầu Thẩm phán hoặc Toà án hoàn trả chi phí để sử dụng người thay thế²⁷. Nhiều quy định hoặc án lệ của Australia được ban hành nhằm

Khuôn khổ Năng lực và Phẩm chất Tư pháp cho các Viên chức Tư pháp Victoria (*Framework of Judicial Abilities and Qualities for Victorian Judicial Officers*), 2008.

²¹ Nghị viện Úc (*Parliament of Australia*), Bổ nhiệm Thẩm phán (*Judicial Appointment*), 2021, https://www.aph.gov.au/About_Parliament/Parliamentary_Departments/Parliamentary_Library/FlagPost/2021/November/Judicial_Appointments.

²² Nghị viện Úc (*Parliament of Australia*), Bổ nhiệm Thẩm phán (*Judicial Appointment*), 2021, https://www.aph.gov.au/About_Parliament/Parliamentary_Departments/Parliamentary_Library/FlagPost/2021/November/Judicial_Appointments.

²³ Marcos Iglesias Carrera và Andrew Banfield, sdd, trang 21.

²⁴ Án lệ Công ty Dịch vụ Trợ giúp Pháp lý Thổ dân Bắc Úc (*North Australian Aboriginal Legal Aid Service Inc*) v *Bradley*, <https://www.hcourt.gov.au/assets/publications/judgment-summaries/2004/hca31-2004-06-17.pdf>; Kristy Richardson, Định nghĩa về tính độc lập tư pháp (*A definition of judicial independence*), 2005, <http://www.austlii.edu.au/au/journals/UNELawJl/2005/3.pdf>; Án lệ *Meymott v Piddington*, <http://www8.austlii.edu.au/cgi-bin/viewdoc/au/cases/nsw/NSWKnoxRp/1877/46.html>

²⁵ Marcos Iglesias Carrera và Andrew Banfield, sdd, trang 21-22.

²⁶ Án lệ Công ty Dịch vụ Trợ giúp Pháp lý Thổ dân Bắc Úc (*North Australian Aboriginal Legal Aid Service Inc*) v *Bradley*, <https://www.hcourt.gov.au/assets/publications/judgment-summaries/2004/hca31-2004-06-17.pdf>; Kristy Richardson, sdd.

²⁷ Án lệ *Meymott v Piddington*, <http://www8.austlii.edu.au/cgi-bin/viewdoc/au/cases/nsw/NSWKnoxRp/1877/46.html>

hạn chế việc giảm lương của Thẩm phán, hoặc để bảo đảm thu nhập ổn định cho Thẩm phán²⁸.

4. Tăng cường cơ chế giám sát và kỷ luật Thẩm phán

Tại Australia, Ủy ban Cải cách pháp luật đã ban hành Bộ nguyên tắc ứng xử cho tất cả các công chức nhà nước. Bộ quy tắc đề cập đến các nguyên tắc, như tính công bằng, trung thực, xung đột lợi ích và lạm dụng quyền lực. Bộ Quy tắc có các quy định cụ thể liên quan đến các nghị sĩ và nhân viên của nghị sĩ, các bộ trưởng và công chức thuộc bộ, công chức, thành viên của lực lượng quốc phòng, nhân viên của các cơ quan Nghị viện liên bang, chuyên gia tư vấn, người giữ chức vụ theo luật định, thẩm phán và nhân viên của tòa án, và người hoạt động tại các cơ quan truyền thông²⁹.

Các Thẩm phán liên bang chỉ có thể bị Toàn quyền bãi nhiệm sau khi hai viện của Nghị viện liên bang cùng thông qua³⁰. Khi có cáo buộc về hành vi sai trái, Chánh án Tòa án tối cao liên bang sẽ tiến hành điều tra sơ bộ và có thể chuyển vấn đề lên Ủy ban Giám sát hành vi của Tòa án. Nếu Chánh án và Ủy ban hành vi xác định có lý do chính đáng để bãi nhiệm một Thẩm phán, thì Chánh án sẽ gửi thông tin cho Bộ trưởng tư pháp để bắt đầu Quy trình Nghị viện về bãi nhiệm. Ủy ban bãi nhiệm của Nghị viện bao gồm ba người: một trong số họ phải là cựu Thẩm phán hoặc quan chức tư pháp, và phải “hành động theo công lý tự nhiên”³¹. Tuy nhiên, chưa có một Thẩm phán liên bang nào bị miễn nhiệm trong vòng 50 năm qua³².

Để giám sát các hành vi ứng xử của Thẩm phán và phòng ngừa tham nhũng, chính quyền của các bang của Australia có những biện pháp khác nhau. Mỗi bang của Australia đều có cơ quan chống tham nhũng độc lập. Các cơ quan này có thẩm quyền điều tra các hành vi tham nhũng có liên quan đến các quan chức chính

²⁸ *Án lệ Công ty Dịch vụ Trợ giúp Pháp lý Thổ dân Bắc Úc (North Australian Aboriginal Legal Aid Service Inc) v Bradley*, <https://www.hcourt.gov.au/assets/publications/judgment-summaries/2004/hca31-2004-06-17.pdf>; *Án lệ Cooper v Commissioner of Income Tax (Qld)*, <http://www8.austlii.edu.au/cgi-bin/viewdoc/au/cases/cth/HCA/1907/27.html>; Richard McGarvie, *Nền tảng của sự độc lập tư pháp trong một nền dân chủ hiện đại (The Foundations of Judicial Independence in a Modern Democracy)*, 1991, Tạp chí Hành chính tư pháp 3 (*Journal of Judicial Administration* 3).

²⁹ UNOCD, *Chương trình toàn cầu chống tham nhũng – Bộ công cụ chống tham nhũng của Liên hợp quốc (The Global Programme Against Corruption – UN Anti-corruption toolkit)*, 2005, trang 215.

³⁰ *Hiến pháp Khối thịnh vượng chung*, Mục 72(iii)

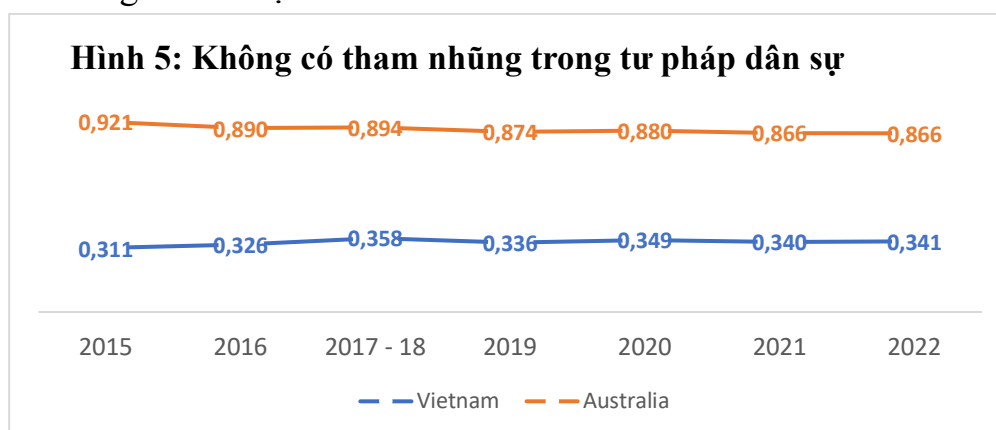
³¹ *Toà án Liên bang Úc (Federal Court of Australia)*, mục *Phản hồi & Khiếu nại (Feedback & Complaints)*, <http://www.fedcourt.gov.au/feedback-and-complaints>.

³² Marcos Iglesias Carrera và Andrew Banfield, *sđd*, 2016, trang 22.

phủ và tài sản công³³. Ví dụ như ở bang New South Wales (NSW), chính quyền bang NSW đã thành lập Ủy ban Tư pháp từ năm 1986. Ủy ban này gồm sáu thành viên chính thức và bốn thành viên được chỉ định. Bốn thành viên được chỉ định do Thống đốc NSW bổ nhiệm theo đề nghị của Tổng chương lý của bang NSW. Ủy ban giải quyết các khiếu nại về hành vi sai trái trong hoạt động tư pháp và thực hiện vai trò giáo dục ý thức. Hàng năm, có khoảng 20 đến 30 khiếu nại được gửi đến, vào có một năm có đến 55 khiếu nại được tiếp nhận (năm 2009)³⁴. Tuy nhiên, Ủy ban mới chỉ báo cáo với Nghị viện bang hai lần về hành vi không đúng đắn của Thẩm phán. Cả hai Thẩm phán bị báo cáo đều từ chức và trong đó có một người vi phạm về việc chậm ban hành bản án³⁵. Đối với các khiếu nại còn lại mà các thẩm phán không bị xử lý đều được Ủy ban nghiên cứu, phân tích. Tuy nhiên, phần lớn các trường hợp là bên thua kiện sử dụng phương thức khiếu nại hành vi Thẩm phán thay cho việc phải tiến hành thủ tục phúc thẩm tốn kém³⁶.

Trong trường hợp Thẩm phán có hành vi tham nhũng thì sẽ bị xử lý theo quy định áp dụng đối với hành vi tham nhũng tư pháp tại Bộ luật hình sự 1914 (The Crimes Act 1914). Ví dụ như Điều 32 và 33 của Bộ luật hình sự 1914 quy định về phương thức tham nhũng và hình phạt lên tới 10 năm tù giam³⁷.

Thực tiễn này có thể nhận thấy thông qua các Chỉ số “Không có tham nhũng trong tư pháp dân sự” (Civil justice is free of corruption) (Hình 5) và Chỉ số “Không có tham nhũng trong tư pháp hình sự” (Criminal justice is free of corruption) (Hình 6). Cùng với các thông tin ở trên cho thấy hệ thống tư pháp của Australia khá tốt trên thế giới và Việt Nam.



³³ Robert Wyld, Kirsten Scott và Angus Hannam, Đánh giá Chống Hối lộ và Chống Tham nhũng: Australia (*The Anti-Bribery and Anti-Corruption Review: Australia*), 2022.

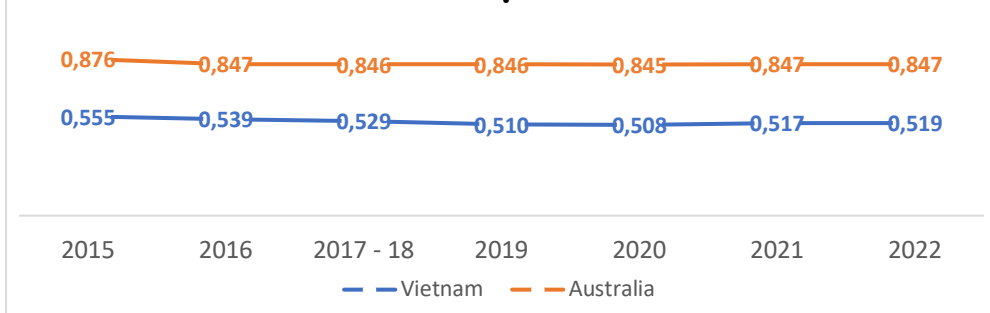
³⁴ Tạp chí ALJ 103, trang 84.

³⁵ Judge J C Gibson, Quy chế tư pháp ở Úc (*Regulation of the judiciary in Australia*), 2010, bài viết tại Hội thảo Tham nhũng và pháp quyền (*Corruption and Rule of Law*) 14-15/05/2010 tại Macau.

³⁶ Judge J C Gibson, sdd.

³⁷ Marcos Iglesias Carrera và Andrew Banfield, sdd, 2016, trang 22.

Hình 6: Không có tham nhũng trong tư pháp hình sự



5. Tăng cường niềm tin của công chúng

Quan điểm của một số học giả của Australia cho rằng, bất kỳ một hành vi tham nhũng hay bất cần nào của Thẩm phán dù xảy ra bên trong hay bên ngoài khuôn viên của Tòa án thì vẫn ảnh hưởng tới tính liêm chính của Tòa án và nhận thức của người dân về công lý. Đặc biệt trong nhiều trường hợp, Thẩm phán khi giải quyết tranh chấp mà các quy định pháp luật chưa rõ ràng thì dựa trên những nguyên tắc, trong đó có yếu tố cá nhân để xử lý³⁸.

Để nâng cao niềm tin của công chúng đối với hoạt động của Tòa án, các lãnh đạo Tòa án tối cao liên bang Australia xác định sự độc lập tư pháp và sự vô tư của tư pháp phải gắn liền với niềm tin của công chúng vào hệ thống tư pháp³⁹. Tòa án ở Australia xác định duy trì niềm tin của công chúng vào hệ thống tư pháp được coi là nền tảng cho một loạt các quy tắc và thủ tục khác nhau, như áp dụng hình phạt đối với hành vi coi thường tòa án⁴⁰, thay đổi Thẩm phán trong tố tụng do nhận thức sai lệch hợp lý⁴¹, quy trình phân công án⁴², và hành vi cư xử nhã nhặn của Thẩm phán tại phiên tòa⁴³. Thực tiễn này có thể minh họa thông qua Chỉ số Thủ tục tố tụng đúng đắn và Quyền của Bị can, bị cáo (Due Process of Law and Rights of The Accuseds) của Australia luôn có số điểm cao (Hình 7).

³⁸ Gabrielle Appleby và Suzanne Le Mire, Hành vi tư pháp: xây dựng một hệ thống tăng cường tính liêm chính của thể chế (*Judicial conduct: crafting a system that enhances institutional integrity*), Melbourne University Law Review, trang 3 và 4.

³⁹ Sir Anthony Mason, Tòa án và dư luận (*The courts and public opinion*), 2002, Tin tức Luật sư: Tạp chí của Hiệp hội Luật sư NSW 30 (*Bar News: Journal of the NSW Bar Association* 30), <http://www.austlii.edu.au/au/journals/NSWBarAssocNews/2002/11.pdf>

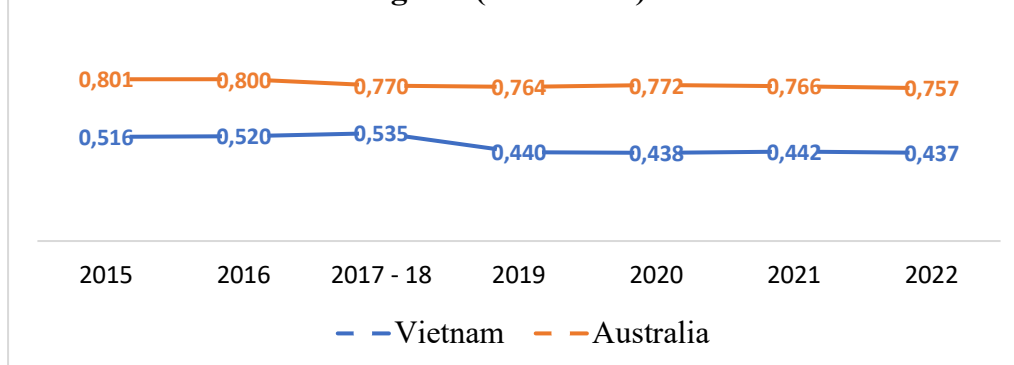
⁴⁰ Sir Anthony Mason, *sđd*.

⁴¹ Án lệ *Johnson v Johnson* [2000] HCA 48 at [11]-[12], (2000) 201 CLR 488 at 492-3, www.austlii.edu.au/au/cases/cth/HCA/2000/48.html

⁴² Án lệ *Rajski v Wood* (1989) 18 NSWLR 512 - 519.

⁴³ Án lệ *Director of Public Prosecutions v Rugari* [2016] NSWSC 630, [Supreme Court](#) (NSW).

Hình 7: Chỉ số "Thủ tục tố tụng đúng đắn và Quyền của bị can, bị cáo" thuộc "Chỉ số pháp quyền thế giới" (2015-2022)



Để phát huy hiệu quả của giám sát công chúng đối với các hoạt động tư pháp, mỗi hệ thống toà án của Liên bang hay của các bang đều có những giải pháp khác nhau. Chẳng hạn như bang NSW, Ủy ban Tư pháp hàng năm đều ban hành ra công chúng một báo cáo thống kê về kết quả “lượng án” để các Thẩm phán có thể xác định xu hướng trong quá trình đưa ra phán quyết. Theo Ủy ban, có đến 37% Thẩm phán ở NSW đã tham khảo báo cáo này, nhằm để các Thẩm phán có thể phòng ngừa khả năng bị đánh giá là đưa ra các phán quyết quá nhẹ hay quá nặng⁴⁴.

Australia coi trọng hệ thống truyền thông (báo chí) trong phòng, chống tham nhũng; thực hiện truyền thông tự do theo quy định của pháp luật (độc lập với Chính phủ; không bị cấm đoán hoặc bị những nhiễu; được công nhận như một phần của các tổ chức xã hội; có quyền tiếp cận các cơ quan chủ chốt như Nghị viện, Toà án; tự do bày tỏ ý kiến khác nhau, kể cả những ý kiến chỉ trích Chính phủ). Theo quy định của pháp luật Australia, mọi hoạt động của báo chí, nếu có vi phạm thì đều bị xử lý bằng pháp luật trước tòa án. Cơ quan báo chí Australia rất chú trọng trong việc quản lý và thẩm định thông tin, bảo đảm tính chính xác trước khi đưa thông tin rộng rãi, góp phần thúc đẩy xã hội phát triển và hạn chế tham nhũng⁴⁵.

Các cơ quan nhà nước và cơ quan chống tham nhũng ở Australia chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức cho giới trẻ để làm quen với việc đề kháng lại tham nhũng; gắn chương trình thông tin với phổ biến nâng cao nhận thức pháp luật phòng, chống tham nhũng, pháp luật về trình tự, thủ tục tố cáo, giải quyết tố cáo tham nhũng và các quy định pháp luật liên quan dưới nhiều hình thức phong phú, dễ hiểu để mọi người thực hiện. Pháp

⁴⁴ Judge J C Gibson, sdd.

⁴⁵ Ngô Quốc Thái, Liên bang Úc với công cuộc phòng, chống tham nhũng, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp số 22(183), tháng 11/2010, <http://www.lapphap.vn/Pages/tintuc/tinchitiet.aspx?tintucid=207353>

luật được ban hành với các quy định cụ thể, đơn giản, dễ hiểu để người dân dễ tiếp cận, nắm vững thông tin về chống tham nhũng⁴⁶.

Kết luận

Dữ liệu quốc tế cho thấy Australia luôn có vị trí tốt hơn Việt Nam trong các bộ chỉ số về độc lập tư pháp, phòng chống tham nhũng hay môi trường kinh doanh. Các chỉ số này dường như cũng cho thấy có mối quan hệ giữa độc lập tư pháp và phòng chống tham nhũng trong lĩnh vực tư pháp.

Nghiên cứu kinh nghiệm của Australia để xác định liệu các hệ thống pháp luật khác nhau như thông luật (common law) và luật lục địa (civil law) có thể có ưu điểm hay nhược điểm về các giải pháp hiệu quả cho độc lập tư pháp và chống tham nhũng. Bài viết cũng thử nghiên cứu để trả lời câu hỏi đặc điểm của hệ thống pháp luật có thể là nguyên nhân dẫn đến tham nhũng tư pháp và kinh nghiệm của Australia có thể giúp ích gì cho công tác phòng chống tham nhũng trong hoạt động tư pháp tại Việt Nam.

Kinh nghiệm của Australia cho thấy có điểm tương đồng với Việt Nam khi cả hai quốc gia đều có các chương trình, bộ máy thực hiện công tác cải cách pháp luật và tư pháp, cũng như bộ máy về phòng chống tham nhũng trong nhiều năm qua. Đây là cơ hội để Việt Nam cũng có thể tìm hiểu các kinh nghiệm của Australia trong các hoạt động này để nâng cao chất lượng của hoạt động tư pháp và bảo vệ tính liêm chính của hoạt động tư pháp. Đặc biệt kinh nghiệm của Australia cho thấy hoạt động rà soát pháp luật của các cơ quan cải cách pháp luật để quy định pháp luật trở nên rõ ràng hơn, tạo điều kiện tốt hơn cho tiếp cận công lý là vấn đề cần được nghiên cứu vào thực tiễn ở Việt Nam.

Các quốc gia thông luật, như Australia, có truyền thống công khai các hoạt động tư pháp, đặc biệt là việc công khai các bản án, quyết định của Tòa án để phát triển án lệ. Việc công khai các bản án để phát triển án lệ là một lý do gián tiếp tác động vào niềm tin của công chúng đối với hoạt động của Tòa án nói riêng và hệ thống tư pháp nói chung. Việt Nam đã công khai bản án kể từ năm 2017 cho đến nay với hơn 1 triệu bản án được công bố kể từ thời gian đó⁴⁷. Tuy nhiên, Tòa án nhân dân tối cao cần tiếp tục nghiên cứu các phương án để thúc đẩy chất lượng cách viết bản án được tuyên, số lượng bản án được công bố và quy trình hình thành án lệ ở Việt Nam để việc công khai các bản án trở nên hữu ích trong việc phát triển luật học, ngăn ngừa các hành vi gây ảnh hưởng tới độc lập tư pháp và chất lượng

⁴⁶ Ngô Quốc Thái, sđd.

⁴⁷ Tòa án nhân dân tối cao, Trang thông tin điện tử công bố bản án, quyết định của Tòa án, 2023, <https://congbobanan.toaan.gov.vn/>

tư pháp (như hạn chế tham nhũng), cũng như gia tăng niềm tin của công chúng đối với hoạt động của Tòa án.

Mở rộng đối tượng tuyển chọn, bổ nhiệm Thẩm phán, như các luật sư hành nghề và các đối tượng khác, đặt ra các tiêu chí về phẩm chất chuyên môn và đạo đức, thúc đẩy vị trí, công việc này có tính cạnh tranh để hệ thống tư pháp lựa chọn được người tốt hoạt động trong lĩnh vực tư pháp cũng là một kinh nghiệm tốt của Australia nói riêng và các nước theo hệ thống thông luật nói chung. Cơ chế bổ nhiệm Thẩm phán là yếu tố cơ bản để củng cố độc lập tư pháp và hạn chế được hành vi tham nhũng./.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Án lệ Cooper v Commissioner of Income Tax (Qld). Xem thêm tại: <http://www8.austlii.edu.au/cgi-bin/viewdoc/au/cases/cth/HCA/1907/27.html>
2. Án lệ Director of Public Prosecutions v Rugari [2016] NSWSC 630, Supreme Court (NSW). Xem thêm tại: <http://www6.austlii.edu.au/cgi-bin/viewdoc/au/cases/nsw/NSWSC/2016/630.html> và https://profilbaru.com/article/Supreme_Court_of_New_South_Wales
3. Án lệ Johnson v Johnson [2000] HCA 48 at [11]-[12], (2000) 201 CLR 488 at 492-3. Xem thêm tại: www.austlii.edu.au/au/cases/cth/HCA/2000/48.html
4. Án lệ Meymott v Piddington. Xem thêm tại: <http://www8.austlii.edu.au/cgi-bin/viewdoc/au/cases/nsw/NSWKnoxRp/1877/46.html>
5. Án lệ Rajski v Wood (1989) 18 NSWLR 512 – 519,
6. Australia's Defining Moments Digital Classroom, *The Australian Court Hierarchy*. Xem thêm tại: <https://digital-classroom.nma.gov.au/learning-modules/law-and-democracy-defining-moments/11-what-role-high-court>
7. Chính phủ Úc (Australian Government), *Vai trò và Chức năng của ALRC (Role and Function of the ALRC)*,
8. Cơ quan Tổng chương lý (Attorney-General's Department), *Quy định về Ủy ban Chống tham nhũng Quốc gia (National Anti-Corruption Commission Legislation)*. Xem thêm tại: <https://www.ag.gov.au/integrity/anti-corruption/national-anti-corruption-commission-legislation>
Đạo luật Tòa án Tối cao Úc 1979 (High Court Act of Australia 1979).
9. David Crowe, *Lo ngại tham nhũng khiến 31 thẩm phán phải can thiệp bầu cử (Corruption concerns prompt 31 judges to make rare election intervention)*, Báo Buổi sáng Sydney (The Sydney Morning Herald), 2022. Xem thêm tại: <https://www.smh.com.au/politics/federal/corruption-concerns-prompt-31-judges-to-make-rare-election-intervention-20220517-p5am1b.html>
10. David Weisbrot và Brian Opeskin, Ủy ban Cải cách Luật pháp Úc – Lời hứa Cải cách Luật pháp (*The Australian Law Reform Committee – The Promise of Law Reform*).
11. Dự án Công lý Thế giới (World Justice Project), *Chỉ số Pháp quyền (Rule of Law Index)*, Australia. Xem thêm tại: <https://worldjusticeproject.org/rule-of-law-index/global/2022/Australia/>
12. Dự án Công lý Thế giới (World Justice Project), *Chỉ số Pháp quyền (Rule of Law Index)*, Toàn cầu. Xem thêm tại: <https://worldjusticeproject.org/rule-of-law-index/global>
13. Gabrielle Appleby và Suzanne Le Mire, *Hành vi tư pháp: xây dựng một hệ thống tăng cường tính liêm chính của thể chế (Judicial conduct: crafting a*

- system that enhances institutional integrity*), Melbourne University Law Review, Vol. 38.1.
14. George Williams, *Một cách tốt hơn để chọn thẩm phán (A Better Way to Choose Judges)*, Báo Buổi sáng Sydney (The Sydney Morning Herald), 2009. Xem thêm tại: <http://www.smh.com.au/federal-politics/political-opinion/a-better-way-to-choose-judges-20090907-fe33.html>
 15. Hiến pháp Khối thịnh vượng chung
 16. High Court of Australia, *Án lệ Công ty Dịch vụ Trợ giúp Pháp lý Thổ dân Bắc Úc (North Australian Aboriginal Legal Aid Service Inc) v Bradley*. https://www.aph.gov.au/About_Parliament/Parliamentary_Departments/Parliamentary_Library/FlagPost/2021/November/Judicial_Appointments
 17. Jeremy Chenoweth, Andrew Westcott, Camilla Wayland, Ian Bolster, Mark Bradley, Luke Carbon, James Clarke, Adam Firth, Thomas Gaffney, Rani John, Imogen Loxton, John Pavlakis and Robert Todd (2023), *Xu hướng hiện tại trong các tranh chấp ở Úc (Current trends in Australian disputes)*. Xem thêm tại: <https://www.lexology.com/library/detail.aspx?g=3748c45b-8cd6-4856-96cd-a79833ff7c86>
 18. Judge J C Gibson, *Quy chế tư pháp ở Úc (Regulation of the judiciary in Australia)*, 2010, bài viết tại Hội thảo Tham nhũng và pháp quyền (Corruption and Rule of Law) 14-15/05/2010 tại Macau.
 19. Kristy Richardson, *Định nghĩa về tính độc lập tư pháp (A definition of judicial independence)*, 2005.
 20. Marcos Iglesias Carrera và Andrew Banfield, *Tham nhũng tư pháp: một nghiên cứu so sánh về sự công bằng tư pháp (Judicial Corruption: a comparative study of Judicial fairness)*, 2016.
 21. Meagan Dillon, *Cựu thẩm phán Bob Harrap bị bỏ tù vì tham nhũng, ba đồng phạm bị phạt (Former magistrate Bob Harrap jailed for corruption, three co-accused penalised)*, Báo Tin tức (News), 2020. Xem thêm tại: <https://www.abc.net.au/news/2020-12-04/former-magistrate-bob-harrap-jailed-for-corruption-offences/12950100>
 22. Nghị viện Úc (Parliament of of Australia), *Bổ nhiệm Thẩm phán (Judicial Appointment)*, 2021. Xem thêm tại:
 23. Ngô Quốc Thái, *Liên bang Úc với công cuộc phòng, chống tham nhũng*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp số 22(183), tháng 11/2010, <http://www.lapphap.vn/Pages/tintuc/tinchitiet.aspx?tintucid=207353>
 24. Richard McGarvie, *Nền tảng của sự độc lập tư pháp trong một nền dân chủ hiện đại (The Foundations of Judicial Independence in a Modern Democracy)*, 1991, Tạp chí Hành chính tư pháp 3 (Journal of Judicial Administration 3).
 25. Robert Wyld, Kirsten Scott và Angus Hannam, *Đánh giá Chống Hối lộ và Chống Tham nhũng: Australia (The Anti-Bribery and Anti-Corruption Review: Australia)*, 2022.

26. Sir Anthony Mason, *Tòa án và dư luận (The courts and public opinion)*, 2002, Tin tức Luật sư: Tạp chí của Hiệp hội Luật sư NSW 30 (Bar News: Journal of the NSW Bar Association 30). Xem thêm tại: <http://www.austlii.edu.au/au/journals/NSWBarAssocNews/2002/11.pdf>
27. Thanh tra Việt Nam, *Australia thành lập Ủy ban Chống tham nhũng quốc gia*, 2022. Xem thêm tại: <https://thanhtravietnam.vn/preview/pid/0/newid/201932>
28. Tổ chức Minh bạch Quốc tế (Transparency International), *Đánh giá dựa trên xếp hạng Chỉ số Cảm nhận Tham nhũng năm 2022 của Australia*. Xem thêm tại: <https://www.transparency.org/en/cpi/2022/index/aus>
29. Tổ chức Minh bạch Quốc tế (Transparency International), *Đánh giá dựa trên xếp hạng Chỉ số Cảm nhận Tham nhũng năm 2022 của Việt Nam*. Xem thêm tại: <https://www.transparency.org/en/cpi/2022/index/vnm>
30. Tòa án Liên bang Úc (Federal Court of Australia), *mục Phản hồi & Khiếu nại (Feedback & Complaints)*.
31. Tòa án nhân dân tối cao, Trang thông tin điện tử công bố bản án, quyết định của Tòa án, 2023. Xem thêm tại: <https://congbobanan.toaan.gov.vn/>
32. Trường Tư pháp Victoria (Judicial College of Victoria), *Khuôn khổ Năng lực và Phẩm chất Tư pháp cho các Viên chức Tư pháp Victoria (Framework of Judicial Abilities and Qualities for Victorian Judicial Officers)*, 2008.
33. Ugur Nedim, *Các thẩm phán và chính trị gia của chúng ta có tham nhũng không? (Are Our Judges and Politicians Corrupt?)*, Luật sư Hình sự Sydney (Sydney Criminal Lawyers), 2015.
34. UNOCD, *Chương trình toàn cầu chống tham nhũng – Bộ công cụ chống tham nhũng của Liên hợp quốc (The Global Programme Against Corruption – UN Anti-corruption toolkit)*, 2005.
35. Ủy ban Cải cách pháp luật của Úc (The Australian Law Reform Committee), *Giới thiệu chung (About)*. Xem thêm tại: <https://www.alrc.gov.au/about/>
36. Ủy ban Cải cách pháp luật của Úc (The Australian Law Reform Committee), *Các yêu cầu trước đây (Past Inquiries)* <https://www.alrc.gov.au/past-inquiries/>